

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 40/2023/HS-ST
Ngày: 21-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hữu Chí.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Kim Xuyên;
2. Ông Phạm Sơn Điền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2023/TLST-HS ngày 07/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Ngọc A (tên gọi khác: Không có), sinh năm 1981 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp V, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Nơi ở hiện nay: tổ 19, ấp B, xã P1, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Không rõ họ tên và bà Trần Thị C (đã chết); Bị cáo có chồng tên Trần Kim T, sinh năm 1967 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2019; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/7/2022, đến ngày 17/7/2022 được tại ngoại điều tra. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh cấm số 161/HSST-LCĐKNCT ngày 08/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

2. Nguyễn Thị Thanh T1 (tên gọi khác: không có), sinh năm 1987 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú và nơi ở hiện nay: D295 ấp P2, xã Đ, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N1, sinh năm 1947 và bà Bùi Thị H, sinh năm 1947; Bị cáo có chồng tên Đặng Thành

P3, sinh năm 1984 và có 02 con (Lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2021); Tiền án: Không, tiền sự: Không; Nhân thân tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/7/2022, đến ngày 17/7/2022 được tại ngoại điều tra. Hiện bị cáo đAg bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh cấm số 160/HSST-LCĐKNCT ngày 08/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

3. Huỳnh Thị Thu T2 (tên gọi khác: không có), sinh năm 1980 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: 418B, khu phố 2, phường A1, Thành phố T3, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện nay: ấp T4, xã P1, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn L (đã chết) và bà Huỳnh Thị S (đã chết); Bị cáo chưa có chồng, con; Tiền án: Không, tiền sự: Không. Nhân thân tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/7/2022, đến ngày 17/7/2022 được tại ngoại điều tra. Hiện bị cáo đAg bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh cấm số 159/HSST-LCĐKNCT ngày 08/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Thanh T1 thỏa thuận với Nguyễn Thị Ngọc A, Huỳnh Thị Thu T2 cùng nhau tổ chức đánh bạc bằng hình thức ghi đề thắng thua bằng tiền dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Miền Nam. T2 có nhiệm vụ ghi số đề cho những người mua đề sau đó giao lại cho T1 để hưởng tiền hoa hồng với tỷ lệ 10.000 đồng/1.000.000 đồng. Ngoài ra, T1 còn trực tiếp ghi số đề cho những người mua đề khác rồi giao toàn bộ phoi đề (nhận của T2 và trực tiếp ghi) cho A để hưởng tiền hoa hồng với tỷ lệ 10.000 đồng/1.000.000 đồng.

Cách thức thắng thua: Nếu người mua đề chọn đầu đuôi 02 số (hai số của giải tám và hai số đuôi của giải đặc biệt) hoặc ghi bao lô 02 số (bao tất cả các lô của kết quả xổ số) trùng với kết quả xổ số thì thắng được số tiền gấp 70 lần. Tương tự, nếu người mua chọn một cặp 02 số (số đá) trùng với kết quả xổ số thì thắng được số tiền gấp 500 lần. Nếu người mua chọn xỉu chủ trùng với kết quả xổ số thì thắng được số tiền gấp 600 lần.....; các số không trùng với kết quả xổ số thì chủ đề thắng toàn bộ số tiền của người mua đề đã mua.

Vào ngày 08/7/2022, T2 sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung màu đen gắn sim số 0896.544.038 nhận nhiều tin nhắn ghi đề của nhiều người mua đề (chưa rõ lai lịch) rồi giao phoi lại cho T1, gồm:

Ghi hai đài Vĩnh Long và Bình Dương các số: bao lô 642, 035, 579 với số tiền 5.000 đồng/số; bao lô 739, 733, 072, 019 với số tiền 2.000 đồng/số; bao lô 87, 78, 38, 83, 42, 24, 53, 35, 68, 86, 32, 09, 49, 89, 32, 72, 39, 79, 35, 75, 37, 77, 23, 63, 48, 84, 28, 68, 29, 69, 23, 25 với số tiền 5.000 đồng/số; bao lô 68, 63 với số tiền 10.000 đồng/số; số đá 87-78, 38-83, 42-24, 53-35, 37-77, 23-63, 48-84, với số tiền 2000 đồng/số; số đá 68-86 với số tiền 3000 đồng/số; số đá 68-43, 23-25 với số tiền 5000 đồng/số; số đá 89-91 với số tiền 1000 đồng/số; số đá 35-75, 28-68, 29-69 với số tiền 2000 đồng/số; số đá 11-29-78 số tiền 50.000 đồng/số; số đá 43-68-19 số tiền 5.000 đồng/số; số đá 18-23-28 số tiền 1.000 đồng/số; số đá 10-50-90-52; 32-09-49-89 số tiền 1.000 đồng/số; số đá 32-09-49-89 số tiền 5.000 đồng/số; xui chủ 739, 733, 072, 019 số tiền 20.000 đồng/số; xui chủ 579 số tiền 5.000 đồng/số; đầu đuôi 23, 10, 50, 90 số tiền 30.000 đồng/số; đầu 10 số tiền 170.000 đồng/số; đầu 32, 15, 11, 18 số tiền 400.000 đồng/số; đầu 80, 18 số tiền 300.000 đồng/số; đầu 80 số tiền 50.000 đồng/số; đuôi 10 số tiền 30.000 đồng/số. Tổng số tiền T2 ghi đề là 27.868.000 đồng.

Ngoài nhận phoi đề của T2 như đã nêu trên, T1 còn sử dụng điện thoại di động Samsung màu đen gắn sim số 0703.758.422 trực tiếp nhận ghi đề của nhiều người (chưa rõ lai lịch) rồi giao lại phoi đề cho A qua tài khoản zalo “Đại Phát”, gồm:

Ghi hai đài Vĩnh Long và Bình Dương các số: bao lô 17, 24, 57, 09, 29, 53 với số tiền 100.000 đồng/số; bao lô 37, 27, 43, 05, 30, 67, 54 với số tiền 50.000 đồng/số; bao lô 20, 22 với số tiền 70.000 đồng/số; đầu đuôi 27, 43, 05, 30, 67, 54, 36, 23, 61, 45 với số tiền 100.000 đồng/số. Tổng số tiền T1 ghi đề và giao lại cho A là 43.240.000 đồng, giữa T1 với các người ghi đề chưa giao nhận tiền với nhau.

Sau khi nhận phoi đề của T2 và trực tiếp ghi đề cho người khác, T1 chuyển toàn bộ phoi đề đã nhận và ghi cho A. Đến 16 giờ cùng ngày, T1, A, T2 và những người mua đề chưa giao nhận tiền với nhau thì bị công A phát hiện. Đối với phoi đề với tổng số tiền 27.868.000 đồng T1 nhận của T2, T1 chưa kịp gửi cho A thì biết tin T2 bị công A bắt giữ nên T1 và A đã ra đầu thú và thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4+ màu đen gắn sim số 0896.544.038 của Huỳnh Thị Thu T2 sử dụng vào việc ghi đề.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S9 màu đen gắn sim số 0703.758.422 của Nguyễn Thị Thanh T1 sử dụng vào việc ghi đề.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng số 39/CT-VKSNT ngày 17/02/2023 và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; Điều 17; Điều 35; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A số tiền từ 70.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng.

- Bị cáo Nguyễn Thị Thanh T1 số tiền từ 70.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng.

- Bị cáo Huỳnh Thị Thu T2 số tiền từ 55.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng.

+ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu sung nhân sách nhà nước :

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4+ màu đen của Huỳnh Thị Thu T2 sử dụng vào việc ghi đề.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S9 màu đen của Nguyễn Thị Thanh T1 sử dụng vào việc ghi đề.

- Tịch thu tiêu hủy: sim số 0896.544.038 và sim số 0703.758.422 sử dụng vào việc phạm tội.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A, Nguyễn Thị Thanh T1 và Huỳnh Thị Thu T2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKSNT ngày 17/02/2023. Các bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện N và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Xét các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công An huyện N, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện N và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và không bị khiếu nại nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A, Nguyễn Thị Thanh T1 và Huỳnh Thị Thu T2 đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu chứng cứ khác thu thập tại hồ sơ vụ án. Cho thấy: Vào ngày 08/7/2022 tại ấp T4, xã P1, huyện N, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Thị Ngọc A, Nguyễn Thị Thanh T1, Huỳnh Thị Thu T2 đã có hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức ghi số đề. Trong đó:

- Huỳnh Thị Thu T2 đã ghi số đề cho các đối tượng chưa rõ lai lịch rồi chuyển phôi cho T1 với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc thể hiện trên phôi là 27.868.000 đồng.

- Nguyễn Thị Thanh T1 đã ghi số đề cho các đối tượng chưa rõ lai lịch rồi chuyển phoi cho A với tổng số tiền cùng vào việc đánh bạc thể hiện trên phoi là 43.240.000 đồng. Ngoài ra, T1 còn nhận phoi đề của T2 với tổng số tiền đánh bạc thể hiện trên phoi là 27.868.000 đồng nhưng chưa kịp giao lại cho A thì bị phát hiện bắt giữ. Tổng số tiền T1 tham gia tổ chức đánh bạc là 71.108.000 đồng.

- Nguyễn Thị Ngọc A cùng T1 thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc với tổng số tiền trên phoi là 43.240.000 đồng.

Xét thấy, khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội, phạm tội với lỗi cố ý với số tiền tổ chức đánh bạc trên 20.000.000 đồng nên có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A, Nguyễn Thị Thanh T1 và Huỳnh Thị Thu T2 đã phạm vào tội “Tổ chức đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) nên bản Cáo trạng số 39/CT-VKSNT ngày 17/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo được xem xét các tình tiết giảm nhẹ cụ thể như sau:

+ Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A và bị cáo Nguyễn Thị Thanh T1 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự; nhân thân tốt; khi phạm tội đã chủ động đầu thú phù hợp điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

+ Bị cáo Huỳnh Thị Thu T2 có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có trình độ văn hóa thấp (không biết chữ) phù hợp điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tính chất, mức độ của hành vi: Xét vụ án thuộc đồng phạm giản đơn, tính chất của vụ án là nghiêm trọng và các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến trật tự công cộng nên cần áp dụng hình phạt nghiêm để cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A là người rủ rê, lôi kéo bị cáo T1 tổ chức cho những người khác đánh bạc bằng hình thức ghi số đề thắng thua bằng tiền theo kết quả xổ số miền Nam để hưởng lợi bất chính. Cụ thể, bị cáo đã thỏa thuận với bị cáo Nguyễn Thị Thanh T1 ghi đề rồi giao toàn bộ phoi đề trong ngày cho bị cáo, bị cáo chia tiền hoa hồng cho bị cáo T1 với tỷ lệ 10.000 đồng/1.000.000 đồng. Kết quả trong ngày 08/7/2022 bị cáo T1 đã chuyển phoi đề cho bị cáo tổng số tiền cùng vào việc đánh bạc thể hiện trên phoi là 43.240.000 đồng. Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, tổ chức đánh bạc để đồng bọn lôi kéo nhiều người tham gia ghi đề, gây mất A ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm đến trật tự nếp

sống văn minh của xã hội nên cần áp dụng hình phạt nghiêm để nhằm cải tạo, giáo dục và cũng để răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, khi phạm tội đã chủ động đầu thú phù hợp với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Mặt khác, HĐXX xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo vì mục đích trục lợi nên việc áp dụng biện pháp trừng phạt về kinh tế đối với hành vi phạm tội của bị cáo sẽ tước bỏ khả năng, cơ hội tái phạm tội của bị cáo; tạo điều kiện để bản thân bị cáo có khả năng tiếp tục lao động khắc phục hậu quả của tội phạm. Do đó, HĐXX xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà quyết định áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ nghiêm, đủ sức để răn đe đối với bị cáo.

Do áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị Thanh T1 trong vụ án là đồng phạm tổ chức đánh bạc cùng bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A, lẽ ra khi bị cáo được bị cáo A rủ rê thì bị cáo phải ngăn cản nhưng bị cáo lại tiếp tay cho hành vi phạm tội. Bị cáo đã rủ rê bị cáo Huỳnh Thị Thu T2 ghi đề để chuyển phoi cho bị cáo, sau đó bị cáo chuyển lại cho bị cáo A; ngoài ra bị cáo còn trực tiếp ghi đề cho các con bạc để giao phoi lại cho bị cáo A nhằm mục đích hưởng hoa hồng với tỷ lệ 10.000 đồng/1.000.000 đồng. Tổng cộng trong ngày 08/7/2022 bị cáo Nguyễn Thị Thanh T1 đã ghi số đề cho các đôi tượng chưa rõ lai lịch rồi chuyển phoi cho A với tổng số tiền cùng vào việc đánh bạc thể hiện trên phoi là 43.240.000 đồng, nhận phoi đề của T2 với tổng số tiền đánh bạc thể hiện trên phoi là 27.868.000 đồng nhưng chưa kịp giao lại cho A. Tổng số tiền bị cáo T1 tham gia tổ chức đánh bạc trong ngày 08/7/2022 là 71.108.000 đồng. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và mong muốn hậu quả xảy ra để nhằm hưởng lợi bất chính nên cần xét xử nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, xét cho bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; chưa tiền án tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi phạm tội đã chủ động đầu thú. Bên cạnh đó, HĐXX xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo chỉ vì mục đích hưởng lợi bất chính để tiêu xài cá nhân nên việc áp dụng biện pháp trừng phạt về kinh tế đối với hành vi phạm tội của bị cáo sẽ tước bỏ khả năng, cơ hội tái phạm tội của bị cáo; tạo điều kiện để bản thân bị cáo có khả năng tiếp tục lao động khắc phục hậu quả của tội phạm. Do đó, không cần thiết áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà áp dụng hình phạt chính là phạt tiền ngAg bằng với bị cáo A là đủ nghiêm, đủ sức để răn đe đối với bị cáo.

Do áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Huỳnh Thị Thu T2 trong vụ án là đồng phạm giúp sức cho bị cáo Nguyễn Thị Thanh T1, cụ thể là bị cáo có nhiệm vụ ghi số đề cho những người mua đề sau đó giao lại cho T1 để hưởng tiền hoa hồng với tỷ lệ 10.000 đồng/1.000.000 đồng. Theo đó, vào ngày 08/7/2022, T2 sử dụng điện thoại di động

hiệu Samsung màu đen gắn sim số 0896.544.038 nhận nhiều tin nhắn ghi đề của nhiều người mua đề (chưa rõ lai lịch) rồi giao phôi lại cho T1 với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc thể hiện trên phôi là 27.868.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã tạo điều kiện cho hoạt động đánh bạc được diễn ra một cách suôn sẻ, trực tiếp gây ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng, xâm phạm đến nếp sống văn minh, tiếp tay cho bị cáo A, T1 thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội nên cần xét xử nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; phạm tội lần đầu; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có trình độ văn hóa thấp (không biết chữ) và trong vụ án này chỉ là đồng phạm giúp sức, có vai trò không đáng kể trong vụ án, tội phạm mà bị cáo thực hiện với mục đích hướng tới là hưởng lợi bất chính nên HĐXX xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà quyết định áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo sẽ tước bỏ khả năng, cơ hội tái phạm tội của bị cáo; tạo điều kiện để bản thân bị cáo có khả năng tiếp tục lao động khắc phục hậu quả của tội phạm và cũng tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa bản thân, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Do áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về biện pháp tư pháp:

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4+ màu đen của Huỳnh Thị Thu T2 sử dụng vào việc ghi đề và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S9 màu đen của Nguyễn Thị Thanh T1 sử dụng vào việc ghi đề cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước

- Sim số 0896.544.038 và sim số 0703.758.422 sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A, Nguyễn Thị Thanh T1 và Huỳnh Thị Thu T2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326, 327 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A, Nguyễn Thị Thanh T1 và Huỳnh Thị Thu T2 phạm tội “Tổ chức đánh bạc”;

1. Hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; Điều 17; Điều 35, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

+ Xử phạt:

- Bị cáo **Nguyễn Thị Ngọc A – Số tiền 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng);**

- Bị cáo **Nguyễn Thị Thanh T1 – Số tiền 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng);**

- Bị cáo **Huỳnh Thị Thu T2 – Số tiền 55.000.000 đồng (Năm Mươi lăm triệu đồng).**

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4+ màu đen của Huỳnh Thị Thu T2 sử dụng vào việc ghi đề;

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S9 màu đen của Nguyễn Thị Thanh T1 sử dụng vào việc ghi đề.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Sim số 0896.544.038 và sim số 0703.758.422 sử dụng vào việc phạm tội.

(Hiện các vật chứng trên Chi cục Thi hành án Dân sự huyện N đAg giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/3/2023).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử buộc các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A, Nguyễn Thị Thanh T1 và Huỳnh Thị Thu T2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKS,THA,CAH;
- TAD tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp (Nơi các bị cáo đăng ký HKTT);
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VP.

(đã ký)

Dương Hữu Chí